**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

***Tuần 34: Từ ngày 5/5/2025 Đến ngày 9/5/2025***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Ngày** | **Môn** | **Tiết** | **Tên bài dạy** |
| **HAI** | Sáng  **5/5** | 3. T/ Việt | 232 | Trao đổi: Em đọc sách báo  Bài đọc 5: Bác sĩ Y- éc-xanh. LT về dấu hai chấm. (T1) |
| 4. T/ Việt | 233 |
| Chiều | 1. Toán | 166 | Ôn tập về số và phép tính trong phạm vi 100 000 (T2) |
| 2. Đ/ Đức | 34 | Em tuân thủ quy tắc an toàn giao thông (tiết 2) |
| 3. SHTT + HĐTN | 100 | Đảm bảo an toàn trong ăn uống |
|  |  |  |  |  |
| **BA** | Sáng  **6/5** | 2. T/ Việt | 234 | Bài đọc 5: Bác sĩ Y- éc-xanh. LT về dấu hai chấm. (T2) |
| 3. TN-XH | 67 | Trái đất trong hệ Mặt Trời (T3) |
| 4. Toán | 167 | Ôn tập về số và phép tính trong phạm vi 100 000(tt) (T1) |
| 5. M Thuật | 34 | Cùng nhau ôn tập HKII (T1) |
| Chiều |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| **TƯ** | Sáng  **7/5** | 1. Toán | 168 | Ôn tập về số và phép tính trong phạm vi 100 000(tt) (T2) |
| 3. T/ Việt | 235 | Bài viết 5: Em kể chuyện |
| 4. HĐTN | 101 | An toàn trong ăn uống |
|  |  |  |  |  |
| **NĂM** | Sáng  **8/5** | 1. C/ Nghệ | 34 | Ôn tập |
| 3. T/ Việt | 236 | Bài đọc 6: Người hồi sinh di tích. LT về so sánh. |
| 4. T/ Việt | 237 |
|  | 5. Toán | 169 | Ôn tập về hình học và đo lường (T1) |
|  |  |  |  |  |
| **SÁU** | Sáng  **9/5** | 1. T/ Việt | 238 | Góc sáng tạo: Viết về một nhân vật trong truyện. |
| 2. TN-XH | 68 | Ôn tập và đánh giá chủ đề Trái Đất và bầu trời |
| 3. Toán | 170 | Ôn tập về hình học và đo lường (T2) |
| 4. Â nhạc | 34 | Nhạc cụ - Vận dụng - sáng tạo: Mô phỏng động tác chơi các nhạc cụ |
| 5. HĐTN+  RLĐV | 102 | Trò chơi *Giải ô chữ*  Biết ý nghĩa của Khăn quàng đỏ, huy hiệu Đội, khẩu hiệu Đội. |

**Ngày 3 tháng 5 năm 2025**

**Giáo viên**

Bùi Thị Ngọc Bích

**TUẦN 34**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 232 **LUYỆN NÓI VÀ NGHE**

**TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO**

Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Nhớ nội dung, kể hoặc đọc lại được câu chuyện (bài thơ, bài văn) đã đọc ở nhà về một nước bạn (hoặc về tình hữu nghị).

- Lắng nghe bạn kể (đọc), biết nhận xét, đánh giá lời kể (giọng đọc) của bạn.

- Biết trao đổi cùng các bạn về câu chuyện (bài thơ, bài văn).

- Biết kể chuyện (đọc bài thơ, bài văn), biết trao đổi cùng các bạn một cách chủ động, tự nhiên, tự tin; nhìn vào mắt người cùng trò chuyện

- Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị

trong câu chuyện.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, yêu quê hương đất nước.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua bài thơ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, có nếp tự đọc sách.

- Phẩm chất trách nhiệm: bảo vệ net truyền thống của đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV giới thiệu chủ điểm và cùng chia sẻ với HS về một vài đất nước trên thế giới.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát tranh, lắng nghe.  + HS trả lời theo suy nghĩ của mình.  - HS lắng nghe. |
| 25p | **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  + Nhớ nội dung, kể hoặc đọc lại được câu chuyện (bài thơ, bài văn) đã đọc ở nhà về một nước bạn (hoặc về tình hữu nghị).  + Lắng nghe bạn kể (đọc), biết nhận xét, đánh giá lời kể (giọng đọc) của bạn.  + Biết trao đổi cùng các bạn về câu chuyện (bài thơ, bài văn).  + Biết kể chuyện (đọc bài thơ, bài văn), biết trao đổi cùng các bạn một cách chủ động, tự nhiên, tự tin; nhìn vào mắt người cùng trò chuyện  + Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị  trong câu chuyện.  **-** Cách tiến hành: | |
|  | **\* Hoạt động: Kể hoặc đọc lại một câu chuyện (bài thơ, bài văn) về một nước bạn (hoặc về tình hữu nghị) mà e đã đọc ở nhà.**  - GV mời 1 số đọc sinh kể lại câu chuyện hoặc bài văn bài thơ nói về nước bạn hoặc tình hữu nghị.  - GV giới thiệu bài trong SGK: Xin – ga – po – con rồng châu Á. Đây là bài nói về sự phát triển kì diệu của đất nước láng giềng.  - GV vừa tranh và kết hợp lời.    **Xin – ga – po – con rồng châu Á**  Xin – ga – po là một quốc đảo ở Đông Nam Á, diện tích chỉ tương đương đảo Phú Quốc của Việt Nam.  Quốc đảo này vốn được gọi là một làng chài nghèo, tài nguyên thiên nhiên không có, lương thực, thực phẩm và nước sạch phải nhập khẩu.  Vậy mà ngày nay, Xin – ga – po đã trở thành một nước phát triển. có thu nhập bình quân đúng thứ 2 trên thế giới (năm 2019)  Xin – ga – po cũng được bình chọn là thành phố xanh nhất châu Á đứng thứ 5 trong 10 thành phố sạch nhất thế giới.  Theo Lê Thảo  **3. Hoạt động luyện tập: Trao đổi về nội dung câu chuyện (bài thơ, bài văn)**  - GV gọi HS đọc câu chuyện.  - YC HS thảo luận theo nhóm tìm hiểu nội dung câu chuyện qua các câu hỏi gợi ý:  - GV gọi các nhóm trả lời.  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc câu chuyện mình đã được đọc.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát, và nghe nội dung câu chuyện  - HS thảo luận nhóm tìm hiểu nội dung:  .  - Đại diện nhóm tra lời.  - HS nêu: |
| **5p** | **4. Vận dụng.** - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát video.  + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 34**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 233 **CHỦ ĐIỂM: BẠN BÈ BỐN PHƯƠNG**

**Bài 5 : BÁC SĨ Y-ÉC-XANH (TIẾT 1)**

Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ dễ lẫn, VD: nghiên cứu, là ủi, thổ lộ, im lặng, vì trùng, toa, bị ẩn, băn khoăn, mãi mãi, vỡ

vụn, …Ngắt nghỉ hơi đúng. Biết đọc phân biệt lời nhân vật và lời người

kể chuyện với ngữ điệu phù hợp.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài, VD: ngưỡng mộ, dịch hạch, nhiệt đới, toa hạng ba, bí ẩn, ...

- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: ca ngợi lẽ sống cao đẹp của bác sĩ Y-éc- xanh: sống để yêu thương và giúp đỡ đồng loại; sẵn sàng gắn bỏ cuộc đời với mảnh đất Nha Trang nói riêng và Việt Nam nói chung.

- Hiểu và biết sử dụng dấu hai chấm để báo hiệu bộ phận giải thích trong câu.

- Phát triển năng lực văn học:

+ Hiểu và biết bày tỏ sự yêu thích với những chi tiết cảm động, lời nói hay của bác sĩ Y-éc-xanh trong câu chuyện.

+ Biết chia sẻ với những suy nghĩ mộc mạc, chân thành của người bác sĩ có lẽ sống cao đẹp.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, yêu trường, lớp qua bài thơ.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè, trân trọng tình bạn. Góp phần bồi dưỡng tình cảm yêu thương con người, sẵn sàng chịu đựng khó khăn để giúp đỡ đồng loại.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV chiếu cho HS xem ảnh bác sĩ Y-éc-xanh  + Em biết người trong ảnh ai không?  - GV giới thiệu  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS quan sát tranh.  + HS trả lời theo suy nghĩ của mình.  - HS lắng nghe. |
| 25p | **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  + Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ dễ lẫn, VD: nghiên cứu, là ủi, thổ lộ, im lặng, vì trùng, toa, bị ẩn, băn khoăn, mãi mãi, vỡ  vụn, …Ngắt nghỉ hơi đúng. Biết đọc phân biệt lời nhân vật và lời người  kể chuyện với ngữ điệu phù hợp.  + Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài, VD: ngưỡng mộ, dịch hạch, nhiệt đới, toa hạng ba, bí ẩn, ...  + Hiểu ý nghĩa câu chuyện: ca ngợi lẽ sống cao đẹp của bác sĩ Y-éc- xanh: sống để yêu thương và giúp đỡ đồng loại; sẵn sàng gắn bỏ cuộc đời với mảnh đất Nha Trang nói riêng và Việt Nam nói chung. | |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu.  - GV HD đọc.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: 4 đoạn  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó.  - Luyện đọc câu:  *-* Luyện đọc theo đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  GV chốt lại ý đúng: Tâm sự của bác sĩ Y-éc-xanh về việc ông ở lại Việt Nam nói lên mong muốn thực hiện  lẽ sống yêu thương và giúp đỡ đồng loại. Đó chính là phẩm chất cao đẹp của bác sĩ Y-éc-xanh  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV Chốt: | - Hs lắng nghe.  .  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + HS thảo luận trả lời câu hỏi.  - 1 -2 HS nêu nội dung bài theo suy nghĩ của mình. |
| 5p | **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát video hình ảnh về bác sĩ Y-éc-xanh  + Em thích nhất hành động việc làm nào của bác sĩ Y-éc-xanh?  - Nhắc nhở các em luôn biết yêu thương quý trọng mọi người. Sẵn sàng giúp đỡ mọi người.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát video.  + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 34**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 166 ÔN TẬP VỀ SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 100 000 (T2)**

Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Ôn tập tổng hợp về đọc, viết, so sánh, cấu tạo thập phân của các số trong phạm vi 100 000.

- Thực hiện cộng, trừ, nhân, chia, tính giá trị của biểu thức các số trong phạm vi 100 000 và vận dụng trong tình huống thực tiễn.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động:**  **- Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV tổ chức trò chơi: “*Ai nhanh nhất*” để khởi động bài học:  - GV Nhận xét, tuyên dương HS chơi tốt.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi: “*Ai nhanh nhất”*  - HS lắng nghe. |
| **25p** | **2. Luyện tập:**  **- Mục tiêu:**  + Ôn tập tổng hợp về đọc, viết, so sánh, cấu tạo thập phân của các số trong phạm vi 100 000.  + Thực hiện cộng, trừ, nhân, chia, tính giá trị của biểu thức các số trong phạm vi 100 000 và vận dụng trong tình huống thực tiễn.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **- Cách tiến hành:** | |
| **Bài 5. Đặt tính rồi tính**. (Làm việc cá nhân)  - Gọi HS nêu yêu cầu.  **-** GV yêu cầu HS thực hiện phép tính vào vở.  - Gọi HS lên bảng thực hiện tính.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 6. Tính giá trị của các biểu thức.** (Làm việc cá nhân)  - GV gọi HS nêu yêu cầu bài.  - GV nêu câu hỏi gợi mở để HS nhớ lại các bước làm bài tính giá trị biểu thức .  - GV lưu ý HS bài tính giá trị của biểu thức:  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 7.** (Làm việc nhóm 2)  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 7.  - GV hướng dẫn tìm hiểu bài toán:  - GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương | - 1-2 em nêu yêu cầu.  - HS làm bài vào vở.  - HS lên bảng thực hiện đặt tính rồi tính:  HS lắng nghe  - HS đọc yêu cầu bài.  - HS suy nghĩ và nhớ lại cách làm.  - Lắng nghe, ghi nhớ.  - HS đọc bài làm của mình  - HS khác nhận xét.  - HS nêu yêu cầu bài 7.  - Các nhóm làm việc vào phiếu học tập.  - Đại diện các nhóm trình bày:  - HS lắng nghe. |
| **5p** | **3. Vận dụng.**  **- Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  **- Cách tiến hành:** | |
| **Bài 8.** (Làm việc nhóm 4)  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 8.  - GV hướng dẫn tìm hiểu bài toán:  - GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học. | - HS nêu yêu cầu bài 8.  - Đại diện các nhóm trình bày:  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 34**

**MÔN ĐẠO ĐỨC**

Tiết 34 **EM TUÂN THỦ QUY TẮC AN TOÀN GIAO THÔNG (Tiết 2)**

Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau bài học, học sinh sẽ:**

- Học sinh biết lựa chọn và giới thiệu cho các bạn biết một số quy tắc an toàn giao thông phù hợp với lứa tuổi.

- Biết bày tỏ quan điểm của bản thân về những hành vi tuân thủ quy tắc an toàn giao thông, những hành vi vi phạm quy tắc an toàn giao thông.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Góp phần hình thành năng lực điều chỉnh hành vi; tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế – xã hội.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tự tìm hiểu thêm về quy tắc an toàn giao thông.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, trao đổi, trình bày trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Tuân thủ quy tắc an toàn giao thông phù hợp với lứa tuổi.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ quan sát, suy nghĩ, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Góp phần hình thành phẩm chất trách nhiệm

**\* Tích hợp ATGT bài 4 “Tham gia giao thông an toàn trên các phương tiện giao thông công cộng”**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

– Các video clip liên quan đến việc tuân thủ quy tắc an toàn giao thông.

– Tranh, hình ảnh về nội dung tuân thủ quy tắc an toàn giao thông

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho HS nghe và hát theo bài hát về ATGT:  “Ai đúng, ai sai? ”.  + GV mời HS nêu nhận xét về cách đi của “chú mèo đen” và “bác bò vàng” trong bài hát.  - Chú mèo đi sai rồi. Bác bò vàng đã đi đúng  + GV mời HS giới thiệu cách em đã tham gia giao thông đúng.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - Kết nối bài học. Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng | - HS xem Video – hát theo.  + 3-4 HS giới thiệu thêm một cách em đã tham gia giao thông đúng. Đi bộ trên vỉa hè, đi về phía bên tay phải của mình. Không đi hàng đôi hàng 3 dưới lòng đường,....)  - HS lắng nghe. |
| **15P** | **2. Luyện tập:**  **-** Mục tiêu: +Đồng tình với những hành vi tuân thủ quy tắc an toàn giao thông; không đồng tình với những hành vi vi phạm quy tắc an toàn giao thông.  +Biết xử lí tình huống tuân thủ quy tắc an toàn giao thông.  **-** Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 1: Bày tỏ ý kiến (Làm việc nhóm đôi)**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  -GV yêu cầu các nhóm quan sát tranh trong SGK.  -GV hướng dẫn HS mô tả các tình huống trong mỗi tranh.  - GV mời các nhóm trình bày.  - GV mời HS đưa thẻ mặt cười thể hiện sự đồng tỉnh với những tranh có hành vi tuân thủ quy tắc an toàn giao thông và đưa thẻ mặt mếu thể hiện sự không đồng tình với những tranh có hành vi vi phạm quy tắc an toàn giao thông.  - GV nhận xét, tuyên dương, sửa sai (nếu có)  **Hoạt động 2:Xử lí tình huống (làm việc nhóm 2).**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  GV: HS đưa ra được lời khuyên cho các bạn trong tranh về việc tuân thủ quy tắc an toàn giao thông.  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi.  -GV yêu cầu HS quan sát tranh và mô tả tình huống vi phạm quy tắc an toàn giao thông trong mỗi tranh và đưa lời khuyên phù hợp cho các bạn trong tranh.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - GV nhận xét và rút ra những lời khuyên phù hợp.  - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương HS: | - 1 HS nêu yêu cầu.  - Các nhóm tiến hành thảo luận quan sát tranh và nêu các tham gia giao thông của các bạn trong tranh.  - Đại diện các nhóm trình bày  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  +HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu yêu cầu.  - Các nhóm thảo luận, trao đổi và trình bày:  - Các nhóm trình bày:  - Các nhóm khác khác nhận xét, bổ sung.  + HS lắng nghe |
| **15P** | **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + HS thực hiện được việc tuân thủ quy tắc an toàn giao thông phù hợp với lứa tuổi.  + Chia sẻ với bạn cùng lớp về việc HS đã tuân thủ quy tắc an toàn giao thông.  - Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 1.Tuân thủ quy tắc ATGT.**  - HS Viết nhật kí ghi chép về việc thực hiện tuân thủ quy tắc an toàn giao thông.  – GV hướng dẫn HS viết nhật kí ghi chép về việc thực hiện tuân thủ quy tắc an toàn giao thông trong các tình huống:  - GV yêu cầu HS hoàn thành và sẵn sàng chia sẽ sau một tuần thực hiện.  - GV đánh giá HS.  **Hoạt động 2. Chia sẻ với bạn về việc em tuân thủ quy tắc an toàn giao thông**  Yêu cầu HS Chia sẻ với bạn cùng lớp về việc em đã tuân thủ quy tắc an toàn giao thông trên đường đi học hằng ngày.  – GV hướng dẫn HS chia sẽ trước lớp về việc tuân thủ quy tắc an toàn giao thông trên đường đi học hằng ngày:  – GV nhận xét, động viên HS tích cực tuân thủ các quy tắc an toàn giao thông.  –HS chia sẻ được về việc tuân thủ quy tắc an toàn giao thông của bản thân trên đường đi học hằng ngày.  GV đánh giá HS.  Kết luận: GV cho HS đọc lời khuyên trong SGK Đạo đức 3, trang 61.  **\* Tích hợp ATGT bài 4 “Tham gia giao thông an toàn trên các phương tiện giao thông công cộng”**  - Nhận xét, tuyên dương | - HS viết được nhật kí ghi chép về việc thực hiện tuân thủ quy tắc an toàn giao thông khi đi bộ trên đường có via hè, đi bộ trên đường không có via hè, sang đường ở nơi có tín hiệu đèn giao thông, đi xe đạp trên đường.  - Cùng trao đổi, chia sẻ với các bạn, GV việc tuân thủ quy tắc an toàn giao thông trên đường đi học hằng ngày:  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe,rút kinhnghiệm  - 2, 3 HS đọc lời khuyên trong SGK Đạo đức 3, trang 61. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 34**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 100

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ: ĐẢM BẢO AN TOÀN TRONG ĂN UỐNG**

Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS tăng cường hiểu biết về an toàn vệ sinh thực phẩm. Nhận biết được những việc làm cần thiết để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Có thêm hiểu biết về chủ đề An toàn vệ sinh thực phẩm.

**-** Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Bước đầu hình thành thói quen ăn uống hằng ngày.

**2. Năng lực chung.**

- Rèn kĩ năng chú ý lắng nghe tích cực, kĩ năng trình bày, nhận xét; tự giác tham gia các hoạt động,...

- Nhiệt tình tham gia các hoạt động bằng những việc làm cụ thể. phong trào nuôi heo tiết kiệm

**3. Phẩm chất.**

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm. Biết lắng nghe tích cực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 10p  20p  5p | 1. **Khởi động:**   \* Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  \* Cách tiến hành:  - GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  - GV Nhận xét, tuyên dương  **Chào cờ**  - HS tập trung trên sân cùng HS toàn trường.  - Thực hiện nghi lễ chào cờ.  - GV trực ban tuần lên nhận xét thi đua.  - Đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.  **2. Sinh hoạt dưới cờ:** **Văn nghệ về chủ đề An toàn trong cuộc sống**  **\* Khởi động:**  - GV yêu cầu HS khởi động hát  - GV dẫn dắt vào hoạt động.  **2. Khám phá**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - GV Tổng phụ trách Đội phổ biến cho HS toàn trường về tầm quan trọng của an toàn trong ăn uống.  - GV tổ chức cho một nhóm HS trình diễn tiểu phẩm về chủ đề An toàn vệ sinh thực phẩm. GV có thể sáng tạo nhiều kịch bản có nội dung đó để HS trình trước toàn trường.  - Kết thúc tiểu phẩm, GV mời một số HS chia sẻ bài học về an toàn trong ăn uống rút ra từ tiểu phẩm.  - GV khuyến khích sự tương tác tích cực từ HS.  - GV nhắc nhở HS toàn trường thực hiện an toàn vệ sinh thực phẩm trong cuộc sống hằng ngày.  *Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm là việc làm rất cần thiết để bảo vệ sức khỏe của mình.*  - Qua buổi biểu diễn hôm nay, em đã biết thêm điều gì?  - GV chốt nội dung bài học  - GV nhận xét giờ học + Tuyên dương HS  **3. Tổng kết, dặn dò**  - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. - GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung HĐGD theo chủ đề | - HS thực hiện  - HS chào cờ.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe và tiếp thu.      - HS đại diện trình diễn tiết mục trước toàn trường.      - HS chia sẻ trước toàn trường.    - HS lắng nghe    - HS chia sẻ trước toàn trường.  HS chia sẻ thông tin học được trong bài học hôm nay   * HS lắng nghe. * HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

**TUẦN 34**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 234 **CHỦ ĐIỂM: BẠN BÈ BỐN PHƯƠNG**

**Bài 5 : BÁC SĨ Y-ÉC-XANH (TIẾT 2)**

Thời gian thực hiện: ngày 6 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ dễ lẫn, VD: nghiên cứu, là ủi, thổ lộ, im lặng, vì trùng, toa, bị ẩn, băn khoăn, mãi mãi, vỡ

vụn, …Ngắt nghỉ hơi đúng. Biết đọc phân biệt lời nhân vật và lời người

kể chuyện với ngữ điệu phù hợp.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài, VD: ngưỡng mộ, dịch hạch, nhiệt đới, toa hạng ba, bí ẩn, ...

- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: ca ngợi lẽ sống cao đẹp của bác sĩ Y-éc- xanh: sống để yêu thương và giúp đỡ đồng loại; sẵn sàng gắn bỏ cuộc đời với mảnh đất Nha Trang nói riêng và Việt Nam nói chung.

- Hiểu và biết sử dụng dấu hai chấm để báo hiệu bộ phận giải thích trong câu.

- Phát triển năng lực văn học:

+ Hiểu và biết bày tỏ sự yêu thích với những chi tiết cảm động, lời nói hay của bác sĩ Y-éc-xanh trong câu chuyện.

+ Biết chia sẻ với những suy nghĩ mộc mạc, chân thành của người bác sĩ có lẽ sống cao đẹp.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, yêu trường, lớp qua bài thơ.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè, trân trọng tình bạn. Góp phần bồi dưỡng tình cảm yêu thương con người, sẵn sàng chịu đựng khó khăn để giúp đỡ đồng loại.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV giới thiệu  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe. |
| 25p | **3. Hoạt động luyện tập**  - Mục tiêu:  + Hiểu và biết sử dụng dấu hai chấm để báo hiệu bộ phận giải thích trong câu.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| ***1. Tìm trong bài đọc một dấu hai chấm bảo hiệu phần giải thích***  - YC HS đọc và nêu yêu cầu bài tập 1  - YC HS thảo luận trao đổi theo cặp  + Tìm câu có dấu hai chấm báo hiệu phần giải thích  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  ***2. Viết tiếp vào vở các câu sau, sử dụng dấu hai chấm để đánh dấu bộ phận giải thích***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - YC HS làm bài tập vào VBT:Viết tiếp vào vở các câu sau, sử dụng dấu hai chấm để đánh dấu bộ phận giải thích  - YC HS trao đổi kết quả theo cặp; đọc câu đã viết  - GV nhận xét tuyên dương, gợi ý một số câu.  - GV dùng máy chiếu lên bảng để cả lớp nhận xét câu đã viết.  VD: a) Có hai lí do khiến bà khách ao ước được gặp bác sĩ Y-éc-xanh: ngưỡng mộ người đã tìm ra vi trùng dịch hạch và muốn biết điều gì khiến ông  ở lại Việt Nam.  b) Nhà bác học thật khác xa với những gì bà đã tưởng tượng: một con người ăn  mặc rất giản dị, nhưng đôi mắt chứa đầy bí ẩn. / ... ông ăn mặc rất giản dị và có đôi mắt đầy bí ẩn. | - HS nêu yêu cầu bài  - HS thảo luận theo nhóm đôi  - HS tìm và nêu kết quả  Câu: “Tuy  nhiên, tôi với bà đều sống chung trong một ngôi nhà: Trái Đất.”  - HS nhận xét.  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm bài vào vở bài tập  - HS đổi chéo vở kiểm tra kết quả.  - HS nhận xét bài làm của bạn.  - HS theo dõi đối chiếu kết quả. |
| 5p | **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát video hình ảnh về bác sĩ Y-éc-xanh  + Em thích nhất hành động việc làm nào của bác sĩ Y-éc-xanh?  - Nhắc nhở các em luôn biết yêu thương quý trọng mọi người. Sẵn sàng giúp đỡ mọi người.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát video.  + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 34**

**MÔN TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

Tiết 67 **TRÁI ĐẤT TRONG HỆ MẶT TRỜI (Tiết 3)**

Thời gian thực hiện: ngày 6 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Nêu được vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời trên sơ đồ.

- Chỉ trên sơ đồ chiều chuyển động của Trái đất quanh Mặt Trời; chuyển động của Trái Đất quanh mình nó; Chuyển động của Mặt Trời quanh Trái Đất.

- Nêu được hiện tượng ngày và đêm.

- Nêu được Trái Đất là một hành tinh trong hệ Mặt Trời, Mặt Trăng là vệ tinh của Trái Đất.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Bày tỏ được một số hoạt động tiêu biểu của con người ở các đới khí hậu. Và khí hậu ảnh hưởng đến hoạt động sống của con người.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV mời HS trả lời câu hỏi:  + Nhìn từu cực Bắc xuống, Trái Đất chuyển động quanh mình nó cùng chiều hay ngược chiều kim đồng hồ?  - GV Nhận xét, tuyên dương chung bài về nhà.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe.  + Ngược chiều kim đồng hồ.  - HS nhận xét. |
| **15p** | **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Giải thích được vì sao có ngày và đêm  + Chỉ được chiều chuyển động của Mặt Trăng quanh trái đất trên sơ đồ  **-** Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 1. Tìm hiểu vì sao có ngày và đêm (làm việc cá nhân)**  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.  **-** GV mời học sinh đọc , thực hiện theo hướng dẫn chuẩn bị thực hành theo sgk/ 122  - GV HD và làm mẫu cho HS quan sát.  - GV gọi một số em lên bảng quan sát và nhận xét.  - Mời HS lên bảng thực hành, quay quả địa cầu đồng thời mô tả, giải thích về sự thay đổi ngày và đêm.  - GV nhận xét, chốt nội dung và mời HS đọc.  **\* Hoạt động 2: Tìm hiểu chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất. ( Làm việc theo cặp)**  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.  **-** GV yêu cầu HS quan sát sơ đồ, chỉ và nói với bạn về chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét bổ xung nội dung. | - HS đọc yêu cầu bài.  - HS đọc bài.  - Lớp quan sát.  - HS lên bảng thực hành, mô tả giải thích.  - HS đọc nội dung.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc yêu cầu bài.  - HS quan sát.  - Đại diện nhóm trình bày.  - HS nhận xét, bổ xung câu trả lời.  - HS đọc |
| **10p** | **3. Luyện tập.**  **-** Mục tiêu:  + Thực hành , củng cố kiến thức về chuyển động Mặt Trăng quanh Trái Đất.  **-** Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 3. Thực hành về chuyển động Mặt Trăng quanh Trái Đất.**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Chuyển động Mặt Trăng quanh Trái Đất”..  **-** GV phổ biến cách chơi.  - Cho học sinh quan sát hình minh hoa cách chơi.  - GV mời một số HS xung phong tham gai đóng vai.  - GV nhận xét, tuyên dương các đội chơi.  - GV chốt nội dung, mời HS đọc.  *+ Mặt Trăng chuyển động quanh Trái Đất. Mặt Trăng là vệ tinh của Trái Đất.* | - HS lắng nghe.  - HS quan sát  - HS xung phong tham gia chơi.  - HS lắng nghe.  - HS nhắc lại. |
| **5P** | **4. Vận dụng.**  **-** Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  **-** Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh-Ai đúng”: Gv đưa ra một vài hình ảnh về ngày và đêm.  + Tại sao có ngày và đêm?  - GV đánh giá, nhận xét.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe luật chơi.  - Học sinh tham gia chơi:  *+ Tại nơi trên Trái Đất, khoảng thời gian được Mặt Trời chiếu sáng là ngày, khoảng thời gian không được chiếu sáng là đêm. Ngày và đêm kế tiếp nhau liên tục.* |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 34**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 167 ÔN TẬP VỀ SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 100 000(TT) (T1)**

Thời gian thực hiện: ngày 6 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố kĩ năng thực hiện các phép tính trong phạm vi 100000, tính nhẩm, tính giá trị của biểu thức

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đa học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tự giác học tập vận dụng kiến thức đã học làm đúng các bài tập liên quan đến tiền VN.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm, lớp.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| **25p** | **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Củng cố kĩ năng thực hiện các phép tính trong phạm vi 100000, tính viết,tính nhẩm, tính giá trị của biểu thức  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1. Tính nhẩm/ 107 (Làm việc cá nhân)**  - YC hs đọc yêu cầu bài 1  - GV Mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2. /107 (Làm việc chung cả lớp).**  - GV yêu cầu HS nêu đề bài  - GV cho HS làm bảng con.  - GV Nhận xét từng bài, tuyên dương.  **Bài 3. /107 (Làm việc nhóm 2)**  - GV yêu cầu HS nêu đề bài  -GV cho HS thảo luận nhóm 2  - GV Mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **-**Nêu cách tính giá trị của biểu thức  - GV Mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 3. /107 (Làm việc nhóm 4)**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV hướng dẫn hs tóm tắt bài  -GV chia lớp thành các nhóm 4, thảo luận và làm bài giảng trên phiếu bài tập nhóm.  - Gọi các nhóm trình bày, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét tuyên dương các nhóm.  - GV cho HS ghi lại bài giải vào vở. | - HS quan sát bài tập, nhẩm tính và trả lời.  + HS khác nhận xét, bổ sung.  + 1 HS đọc đề bài.  + HS trình bày vào bảng con.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm  + 1 HS đọc đề bài.  + HS thảo luận đưa đáp án  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm  + 1 HS Đọc đề bài.  + HS cùng tóm tắt bài toán với GV  - HS làm việc nhóm 4. Thảo luận và hoàn thành bài tập vào phiếu bài tập nhóm.  - Các nhóm nhận xét lẫn nhau.  - HS ghi lại bài giải vào vở. |
| **5p** | **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh, ai đúng” về tính nhẩm trong phạm vi 100000.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét tiết học. | - HS chơi các nhân.  + Ai nhanh, đúng được khen. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 34**

**MÔN MĨ THUẬT**

**Tiết 34 BÀI 17: CÙNG NHAU ÔN TẬP HỌC KÌ 2 ( Tiết 1)**

Thời gian thực hiện: ngày 6 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Bài học giúp củng cố một số yêu cầu cần đạt

- Nhắc lại được một số nội dung chính đã học như: Hình, khối tương phản, bề mặt, chất liệu đặc điểm của hoạt động thực hành vẽ tranh, in tranh và nặn tạo sản phẩm

- Giới thiệu được sản phẩm đã tạo được các bài học trong học kì 2 và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm, bài học yêu thích.

- Sáng tạo được sản phẩm thể hiện được nội dung chủ đề, kến thức đã biết bằng cách vẽ hoặc nặn, in, cắt, xé, dán,…

**2. Năng lực**

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở hs một số năng lực chung và năng lực ngôn ngữ khoa học như: trao đổi chia sẻ, vận dụng hiểu biết về động vật, thực vật trong thiên nhiên vào thực hành sáng tạo sản phẩm,… vận dụng được một số kĩ năng tạo hình với đất nặn vào thực hành, sáng tạo…

**3. Phẩm chất**:

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở hs tình yêu thiên nhiên, đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm… thông qua một số biểu hiện như: chuẩn bị đồ dùng học tập, yêu quý, giữ gìn, bảo vệ, chăm sóc thiên nhiên; Tôn trọng sự lựa chọn hình ảnh thể hiện của bạn bè và những sáng tạo của người khác,…

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:**

- SGK, SGV, Tranh ảnh hoặc video minh họa, Môt số đồ dùng: bút màu, chì, kéo, keo, đất nặn…

**2. Học sinh:**

- SGK, VTV mĩ thuật, Đồ dùng: bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy màu, đất nặn…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p**  **16p**  **12p**  **1p**  **1p** | **1. Hoạt động Mở đầu**  - Em hãy chia sẻ đồ dùng của mình cho các bạn  *\* Khởi động*  - Tổ chức chơi trò chơi: “Ai nhanh hơn”. Thời Gian: 2 phút.  *? Kể những điều em đã học ở học kì II*  + GV nêu hình thức chơi: Tiếp sức  + Kết quả: sản phẩm của mỗi nhóm  + Đánh giá kết quả.  *\* Kết nối*  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới**  ***a) Hoạt động1. Quan sát, nhận biết***  - Giới thiệu hình ảnh (tr. 65, 66).  Chia lớp thành nhóm trả lời  - Gợi mở rõ hơn câu hỏi: Liên hệ mỗi hình ảnh với bài học đã học.  - Nhận xét câu trả lời và bổ sung của các nhóm HS; nhắc lại rõ hơn nội dung những bài/chủ đề đã học trong học kì 2, yêu cầu HS đối chiếu với bài học cụ thể trong SGK:  - Tổng hợp ý kiến chia sẻ, bổ sung của HS  GV chốt kiến thức.  ***b. Hoạt động 2 Tổ chức HS trưng bày sản phẩm, trao đổi, thảo luận***  - Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm:  - Nhắc HS thảo luận về cách trưng bày và đặt tên sản phẩm theo từng chủ đề/bài học.  - Quan sát các nhóm HS chọn, trưng bày sản phẩm.  - Thị phạm, hỗ trợ HS khi cần thiết.  ***c. Hoạt động 3. Tổ chức HS giới thiệu sản phẩm, chia sẻ cảm nhận***  - Gợi mở HS giới thiệu, chia sẻ cảm nhận:  - Tóm tắt nội dung giới thiệu, chia sẻ, bổ xung của HS; kết hợp gợi nhắc những nội dung chính đã học, giúp HS củng cố lại kiến thức, kĩ năng đã biết ở học kì 2: Sử dụng hình, khối tương phản để tạo sản phẩm; có thể sáng tạo sản phẩm mĩ thuật bằng nhiều cách: vẽ, cắt, xé, dán, nặn, in.  **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành**  - Giao nhiệm vụ cho HS:  - Trao đổi, chia sẻ với bạn trong khi thực hành.  Quan sát HS thực hành, trao đổi, gợi mở và hướng dẫn, hỗ trợ HS.  **4. Hoạt động Kết thúc**  - Nhắc lại nội dung chính của tiết học.  - Nhận xét kết quả học tập  - Chuẩn bị đồ dùng cho tiết sauQuan sát HS thực hành, trao đổi, gợi mở và hướng dẫn, hỗ trợ HS.  **4. Hoạt động Kết thúc**  - Nhắc lại nội dung chính của tiết học.  - Nhận xét kết quả học tập  - Chuẩn bị đồ dùng cho tiết sau | Xem các bài đã học trong vở TH và giới thiệu  - Quan sát.  - Thảo luận: Nhóm 3-4 HS  - Trả lời câu hỏi  - Chọn, trưng bày sản phẩm yêu thích trong học kì 2  - HS trưng bày  - Trao đổi, thảo luận nhóm.  - Chia sẻ cảm nhận; ý tưởng sử dụng sản phẩm vào đời sống  - Đẹp, phù hợp,…  phản, vật liệu mềm mịn hoặc tương phản,…  - Chia sẻ theo cảm nhận  - Tặng cho mẹ, trang trí phòng nghệ thuật, trang trí góc học tập,..  - HS thực hành *(Thực hành vào vở thực hành MT trang 37, 38)*  - Hs trả lời theo sở thích  - Vẽ, dán, cắt, năn, xé dán,… |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...........................................................................................................................................................

.............................................................................................................................................................

**TUẦN 34**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 168 ÔN TẬP VỀ SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 100 000(TT) (T2)**

Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hành giải toán về quan hệ so sánh, bằng cách sử dụng phép tính trừ.

- Vận dụng được các phép tính đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| **25p** | **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Thực hành giải toán về quan hệ so sánh, bằng cách sử dụng phép tính cộng, trừ, chia.  + Vận dụng được các phép tính đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành: | | |
| **Bài 4./107 (Làm việc nhóm 2)**  - Yêu cầu học sinh đọc đề bài.  - GV và HS cùng tóm tắt :  - GV Mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 6./108 (Làm việc nhóm 4)**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV cùng HS tóm tắt:  - GV chia lớp thành các nhóm 4, thảo luận và làm bài giảng trên phiếu bài tập nhóm.  - Gọi các nhóm trình bày, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét tuyên dương các nhóm.  - GV cho HS ghi lại bài giải vào vở.  **Bài 7: /108 (Làm việc cá nhân).**  - GV yêu cầu HS nêu tình huống  - GV yêu cầu HS chia sẻ những hiểu biết của mình xung quanh tình huống?  -GV cho HS làm và trả lời  -GV mời HS khác nhận xét  - Gv nhận xét , tuyên dương  - Thế nào là số tròn nghìn?  -Cách làm số tròn nghìn?  - Gv nhận xét , tuyên dương,nhắc lại | + 1 HS đọc đề bài.  + HS cùng tóm tắt với GV.  + Các nhóm làm bài vào phiếu học tập:  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm  + 1 HS Đọc đề bài.  + HS cùng tóm tắt bài toán với GV.  - HS làm việc nhóm 4. Thảo luận và hoàn thành bài tập vào phiếu bài tập nhóm.  - Các nhóm nhận xét lẫn nhau.  - HS ghi lại bài giải vào vở.  + 1 HS nêu tình huống  + 2-3 HS chia sẻ  + HS trả lời:  + Hs nhận xét  +HS lắng nghe |
| **5p** | **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi “Em yêu Việt Nam”. Chơi theo nhóm 4, chọn nhanh kết quả:  + Số tròn nghìn: 100, 1000,1200, 1650  + Số tròn nghìn:9870, 5000,4500,6745  + Số tròn nghìn:86000, 7900,6890,4708  + Số tròn nghìn bé hơn 5555 là:  - GV Nhận xét, tuyên dương, khen thưởng những nhóm làm nhanh.  - Nhận xét tiết học. | - HS chơi nhóm 4. Nhóm nào trả lời đúng thời gian và kết quả sẽ được khen, thưởng. Trả lời sai thì nhóm khác được thay thế.  + Số tròn nghìn:1000  + Số tròn nghìn: 5000  + Số tròn nghìn: 86000  + Số tròn nghìn bé hơn 5555 là:  1000,2000,3000,4000,5000 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

**TUẦN 34**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 235 **CHỦ ĐIỂM: BẠN BÈ BỐN PHƯƠNG**

**BÀI VIẾT 5:EM KỂ CHUYỆN (T4)**

Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**-** Kể (viết) được câu chuyện Sự tích cây lúa (từ đoạn tốp thợ săn gặp các vị thần núi đến hết) hoặc kể chuyện cùng các bạn đóng vai, thực hành giao lưu với các bạn Lúc-xăm-bua

- Dựa vào sơ đồ gợi ý, thực hiện 5 bước của bài nói. Xác định đúng của đề tài, tìm được ý chính, sắp xếp các ý. Sau đó thực hiện nói theo dàn ý đã sắp xếp, có thể tự điều chỉnh theo góp ý của bạn để hoàn thiện theo câu chuyện của mình;

- Biết kết hợp lời nói với cử chỉ, điệu bộ, nét mặt trong khi kể chuyện.

- Lắng nghe bạn nói, biết nhận xét đánh giá lời kể của bạn.

- Biết trao đổi cùng bạn về nội dung câu chuyện của bạn và của mình.

- Phát triển năng lực văn học: Thể hiện được các chi tiết thú vị trong câu chuyện.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, kể được câu chuyện theo yêu cầu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Kể chuyện biết kết hợp cử chỉ hành động, diễn cảm,...

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Lắng nghe, trao đổi với bạn về nội dung câu chuyện của bạn và của mình. Bồi dưỡng tình cảm hữu nghị với người dân nước bạn.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong bài học kể chuyện.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ lắng nghe, kể chuyện theo yêu cầu.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. . CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Đánh giá kết quả học tập ở bài học trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV mở Video kể chuyện của một HS trên khác trong lớp, trường hoặc Youtube .  - GV cùng trao đổi với HS về cách kể chuyện, nội dung câu chuyện để tạo niềm tin, mạnh dạn cho HS trong giờ kể chuyện  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát video.  - HS cùng trao đổi với Gv về nội dung, cách kể chuyện có trong vi deo, rút ra những điểm mạnh, điểm yếu từ câu chuyện để rút ra kinh nghiệm cho bản thân chuẩn bị kể chuyện. |
| **10p** | **2. Khám phá***.*  - Mục tiêu:  + Dựa vào sơ đồ gợi ý, thực hiện 5 bước của bài nói. Xác định đúng của đề tài, tìm được ý chính, sắp xếp các ý. Sau đó thực hiện nói theo dàn ý đã sắp xếp, có thể tự điều chỉnh theo góp ý của bạn để hoàn thiện theo câu chuyện của mình;  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hướng dẫn kể chuyện.**  - YC HS đọc đề bài .  - GV HD HS chọn một trong 2 đề.  - GV hướng dẫn HS dựa vào sơ đồ hình tròn để tìm ý, sắp xếp ý.  - GV giới thiệu cho HS biết về 5 bước cần làm cho một bài nói hay. Em cần chú ý thực hiện.  **Em chuẩn bị kể (viết) lại câu chuyện**  ***Sự tích cây lúa***    - YC HS trao đổi nhóm đôi và xác định chọn 1 trong 2 đề.  \* GV hướng dẫn HS các thực hiện đề 2: kể chuyện em và các bạn đóng vai, thực hành giao lưu với các bạn Lúc-xăm-bua tương tự như đề 1.  **2.2. Học sinh xây dựng câu cuyện của mình theo sơ đồ.**  - GV hướng dẫn học sinh ghi ra giấy nháp các nội dung theo 5 bước trên.  - GV mời một số HS nói về dự định viết câu chuyện của mình.  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương. | - HS đọc yêu cầu bài.  - HS quan sát 5 bước chuẩn bị và lắng nghe GV hướng dẫn.  - Học sinh ghi ra giấy nháp các nội dung theo 5 bước trên.  - Một số HS giới thiệu về bản thân, nói về việc chuẩn bị để kể lại câu chuyện *Sự tích cây lúa.*  - HS trao đổi |
| **15p** | **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Biết kể (viết) đầy đủ được câu chuyện Sự tích cây lúa (từ đoạn tốp thợ săn gặp các vị thần núi đến hết) hoặc kể chuyện cùng các bạn đóng vai, thực hành giao lưu với các bạn Lúc-xăm-bua  + Lắng nghe bạn nói, biết nhận xét đánh giá lời kể của bạn.  + Biết trao đổi cùng bạn về nội dung câu chuyện của bạn và của mình.  - Phát triển năng lực văn học: Thể hiện được các chi tiết thú vị trong câu chuyện.  - Cách tiến hành: | |
|  | **3.1 Kể chuyện trong nhóm.**  - HS tiếp nối nhau xung phong đọc đoạn văn của mình.  - GV nhận xét, bình chọn những đoạn viết hay.  − GV chữa 5 – 7 bài viết của HS  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  **3.2. Thi kể chuyện trước lớp.**  - GV tổ chức thi kể chuyện.  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương. | - HS nối tiếp đọc đoạn văn của mình.  - HS nhận xét.  - HS thi kể chuyện.  - HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương. |
| **5p** | **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| - GV cho Hs xem một câu chuyện kể của học sinh nơi khác để chia sẻ với học sinh.  - GV trao đổi những về những hoạt động HS yêu thích trong câu chuyện  - GV giao nhiệm vụ HS về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS quan sát video.  - HS cùng trao đổi về câu chuyện được xem.  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**TUẦN 34**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 101 **Sinh hoạt theo chủ đề: AN TOÀN TRONG ĂN UỐNG**

Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được những việc làm cần thiết để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm

-Thực hiện được những việc đảm bảo an toàn trong ăn uống hằng ngày.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tự tìm hiểu các loại thực phẩm an toàn trong ăn uống.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết được những thực phẩm an toàn và không an toàn trong ăn uống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về an toàn trong ăn uống.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ an toàn trong ăn uống mà bạn đưa ra.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chịu khó tìm hiểu cách an toàn trong ăn uống để giới thiệu với các bạn những thực phẩm an toàn.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV mở bài hát “Vệ sinh an toàn thực phẩm” để khởi động bài học.  + GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe.  - HS Chia sẻ với GV về nội dung bài hát.  - HS lắng nghe. |
| **15p** | **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu: Nhận biết được những việc làm cần thiết để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm  **-** Cách tiến hành: | |
| **\* Hoạt động 1: Nhận diện việc làm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm (Làm việc nhóm 2)**  **-** GV mời HS đọc yêu cầu.  - GV chia lớp thành các nhóm  - GV yêu cầu các nhóm quan sát tranh thảo luận và trả lời các nội dung  + Nêu nội dung bức tranh  + Nêu sự cần thiết của  - GV mời các nhóm trình bày trước lớp.  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV kết luận. | - Học sinh đọc yêu cầu bài  - HS chia nhóm  .-HS thảo luận  -Đại diện các nhóm trình bày ý kiến  -HS lắng nghe |
| **10p** | **3. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:Thực hiện được những việc làm đảm bảo an toàn trong ăn uống ở một số tình huống cụ thể.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 2.Xử lí tình huống an toàn trong ăn uống. (Làm việc nhóm 4)**  - GV Mời HS đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 4:Quan sát tranh và mô tả lại các tình huống  -Các tình huống đưa ra :  -GV giao tình huống, phổ biến nhiệm vụ  - GV yêu cầu các nhóm thảo luận về cách xử lí tình huống và thực hành đóng vai xử lí tình huống  - Các nhóm trình bày  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - Gv kết luận: | - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Học sinh chia nhóm  -HS lắng nghe  -Các nhóm nhận nhiệm vụ  -Các nhóm thảo luận  -Các nhóm trình bày về xử lí tình huống và đóng vai  -HS lắng nghe |
| **5p** | **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà tìm hiểu và thực hiện ăn uống đảm bảo vệ sinh trong cuộc sống hằng ngày  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

**TUẦN 34**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 236, 237 **CHỦ ĐIỂM: BẠN BÈ BỐN PHƯƠNG**

**Bài 6 : NGƯỜI HỒI SINH DI TÍCH (TIẾT 1+2)**

Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng tên riêng nước ngoài, các từ ngữ có âm, vần, thanh HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ở các câu dài.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài đọc.

- Hiểu nội dung bài: Kiến trúc sư Ka-dichcó công lớn trong việc hồi sinh nhiều di tích lịch sử của Việt Nam, góp phần để thế giới công nhận những di tích ấy là Di sản văn hoá thế giới và trở thành những điểm du lịch nổi tiếng trong và ngoài nước.

- Nhận biết được các chi tiết chân thực, hấp dẫn, có giá trị thuyết phục về địa điểm, sự kiện và con người nói đến trong bài văn.

- Luyện tập về so sánh: biết đặt câu có hình ảnh so sánh.

- Phát triển năng lực văn học:

+ Biết bày tỏ thái độ yêu quý, tự hào về các di tích lịch sử đất nước.

+ Cảm nhận được niềm say mê giữ gìn di sản thế giới và hết lòng với đất nước Việt Nam của kiến trúc sư Ka-dích.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Góp phần bồi dưỡng niềm tự hào về lịch sử dân tộc.

- Phẩm chất nhân ái: Nâng cao ý thức quý trọng con người

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Say mê với công việc

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5P | **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV chiếu 2 bức tranh yêu cầu hs quan sát tranh và trả lời câu hỏi.  + Tranh vẽ gì?  + Em thấy ấn tượng với hình ảnh nào trong tranh?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  - GV giới thiệu về kĩ sư Ka – dích. | - HS quan sát tranh, lắng nghe yêu cầu  + HS trả lời theo suy nghĩ của mình.  - HS lắng nghe. |
| 30p | **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  - Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng tên riêng nước ngoài, các từ ngữ có âm, vần, thanh HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ở các câu dài.  - Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài đọc.  - Hiểu nội dung bài: Kiến trúc sư Ka-dichcó công lớn trong việc hồi sinh nhiều di tích lịch sử của Việt Nam, góp phần để thế giới công nhận những di tích ấy là Di sản văn hoá thế giới và trở thành những điểm du lịch nổi tiếng trong và ngoài nước.  - Nhận biết được các chi tiết chân thực, hấp dẫn, có giá trị thuyết phục về địa điểm, sự kiện và con người nói đến trong bài văn.  - Phát triển năng lực văn học:  + Biết bày tỏ thái độ yêu quý, tự hào về các di tích lịch sử đất nước.  + Cảm nhận được niềm say mê giữ gìn di sản thế giới và hết lòng với đất nước Việt Nam của kiến trúc sư Ka-dích.  **-** Cách tiến hành: | |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu.  - GV HD đọc.  - GV chia đoạn: (3 khổ)  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó.  - Luyện đọc câu:  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc bài theo đoạn.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV Chốt. | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS luyện đọc theo nhóm 3.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  .  - 1 -2 HS nêu nội dung bài theo suy nghĩ của mình. |
| 25p | **3. Hoạt động luyện tập**  - Mục tiêu:  + Luyện tập về so sánh: biết đặt câu có hình ảnh so sánh.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| ***1. Chọn từ ngữ thích hợp với ô trống để tạo hình ảnh so sánh.***  a, Sông Hoài duyên dáng Hội An  Đèn hoa lấp lãnh như ….ngàn sao sa  Ca dao  b, Những khóm phong lan đuôi chồn lá dài móc trên cành đa …..bờm ngựa thả xuống những chùm hoa tím khiêm tốn, dịu dàng.  Ma Văn Kháng  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV giao nhiệm điền từ còn thiếu vào VBT  - YC HS trao đổi vở kiểm tra.  - GV mời HS nêu các từ còn thiếu.  - GV mời HS nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  ***2. Đặt một câu có hình ảnh so sánh để tả một sự vật (đồ vật, bông hoa hoặc con vật,...) mà em yêu thích.***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV HD hs câu mẫu.  ***Mẫu: Bộ lông thỏ óng mượt như tơ.***  - GV giao nhiệm vụ làm việc chung cả lớp  - GV mời HS trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm bài tập trong VBT  - HS trao đổi VBT.  - HS nêu.  a) Sông Hoài duyên dáng Hội An  Đèn hoa lấp lánh **như** ngàn sao sa. b) Những khóm phong lan đuôi chồn lá dài móc trên cành đa **giống như** bờm ngựa thả xuống những chùm hoa tím khiêm tốn, dịu dàng.  - HS nhận xét.  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS dựa theo mẫu suy nghĩ hoàn thành bài tập.  - Một số HS trình bày theo kết quả của mình  + Mặt Trời đỏ rực như hòn lửa.  + Trên trời mây trắng như bông.  + Dòng sông mềm mại như dải lụa. |
| 10p | **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát video về một vài di tích lịch sử của nước ta.  + GV nêu câu hỏi: Em thích nhất di tích lịch nào? Vì sao?  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát video.  + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
|  |  | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

**TUẦN 34**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 169 ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG (T1)**

Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố kĩ năng nhận dạng và gọi tên các hình đã học, nhận biết trung điểm của đoạn thẳng, hình tròn, tâm, đường kính, bán kính; xem đồng hồ.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng về hình học và đo lường để tính toán, ước lượng, giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự **chủ**, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1.Hoạt động Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi “Đố bạn mấy giờ?”để khởi động bài học.  - GV phổ biến luật chơi và cách chơi sau đó mời một số cặp tham gia chơi  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - Mỗi cặp 2 HS tham gia chơi  + HS 2 : 8 giờ 20 phút  + HS 1 : 9 giờ kém 15 phút  - HS lắng nghe. |
| **30p** | **2. Hoạt động thực hành, luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Ôn tập kĩ năng nhận dạng và gọi tên các hình đã học, nhận biết trung điểm của đoạn thẳng, hình tròn, tâm, đường kính, bán kính; xem đồng hồ.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành: | | |
| **Bài 1. /109 (Làm việc cá nhân)**  **-** GV cho HS quan sát hình vẽ gọi lên bảng chỉ và trả lời miệng.  - GV mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: /109 (Làm việc theo nhóm đôi).**  - GV yêu cầu HS nêu đề bài  - GV cho HS làm việc theo nhóm đôi.  -GV mời 1 vài nhóm lên trả lời, mỗi nhóm nêu 1 hình:  - GV mời hs nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS quan sát hình vẽ, chỉ và đọc tên trung điểm của các đoạn thẳng BC, CD và DE và giải thích cách nhận biết điểm đó là trung điểm của đoạn thẳng.  + HS khác nhận xét, bổ sung.  + 1 HS đọc đề bài.  + HS nêu tên hình và các đỉnh , cạnh, góc có trong mỗi hình đồng thời thao tác với ê ke nói cho bạn nghe cách dùng ê ke để kiểm tra góc vuông.  -HS trả lời:  - Các nhóm khác nhận xét.  - HS chú ý lắng nghe. |
|  | **Bài 3. Chọn chữ đặt trước câu trả lời đúng (Làm việc cả lớp)**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV cho học sinh quan sát hình vẽ và chọn đáp án đúng, giải thích cách chọn. GV gợi ý để học sinh chỉ ra tâm, đường kính, bán kính của hình tròn trong bài.  - Gọi HS trả lời  - Gọi 1 HS khác giải thích cách bạn làm.  - GV nhận xét, tuyên dương. | + 1 HS đọc đề bài.  - HS quan sát hình vẽ, chọn đáp án đúng : đáp án C. OA, OB, OC  - HS giải thích cách chọn: vì đây là hình tròn tâm O, có các bán kính OA, OB, OC. |
|  | **Bài 4. Mỗi đồng hồ tương ứng với cách đọc nào ( Tổ chức trò chơi)**  - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”  - GV phổ biến luật chơi, cách chơi  - GV chia lớp làm 3 đội, mỗi đội cử hai HS lên chơi.  - GV nhận xét, tuyên dương | -HS lắng nghe  - 3 đội, mỗi đội 2 HS lên chơi, HS khác quan sát, nhận xét. |
| - Nhận xét chung tiết học, tuyên dương, dặn dò chuẩn bị bài sau. | -HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

**TUẦN 34**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 238 **CHỦ ĐIỂM: BẠN BÈ BỐN PHƯƠNG**

**GÓC SÁNG TẠO**

**VIẾT VỀ MỘT NHÂN VẬT TRONG TRUYỆN (T4)**

Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1. Năng lực đặc thù:

**-** HS biết viết về một nhân vật đã học: bác sĩ Y-éc-xanh (trong bài Bác sĩ Y-éc-xanh) hoặc kiến trúc sư Ka-dích (trong bài Người hồi sinh di tích).

+ Thông qua tình huống cụ thể nêu trong đề bài, dựa vào hiểu biết của mình, HS nêu được những nét cơ bản về bác sĩ Y-éc-xanh (hoặc kiến trúc sư Ka-dích) nhằm giải thích cho người khác hiểu về nhân vật đó.

+ Chữ viết rõ ràng, mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.

- Phát triển năng lực văn học:

+ Biết chọn một số chi tiết, hình ảnh nổi bật, thể hiện công lao của bác sĩ Y-éc-xanh (hoặc kiến trúc sư Ka-dich).

+ Đoạn văn mạch lạc, có cảm xúc.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, kể được câu chuyện theo yêu cầu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Kể chuyện biết kết hợp cử chỉ hành động, diễn cảm,...

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Lắng nghe, trao đổi với bạn về nội dung câu chuyện của bạn và của mình. Bồi dưỡng tình cảm hữu nghị với người dân nước bạn.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong bài học kể chuyện.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ lắng nghe, kể chuyện theo yêu cầu.

- Phẩm chất trách nhiệm: Hoàn thành sản phấm viết có tính sáng tạo, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Đánh giá kết quả học tập ở bài học trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV mở chiếu 2 bức tranh về bác sĩ Y- éc-xanh và kiến trúc sư Ka- dích .  - GV cùng trao đổi với HS về hai nhân vật.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS quan sát video.  - HS cùng trao đổi với Gv về nội dung, cách kể chuyện có trong vi deo, rút ra những điểm mạnh, điểm yếu từ câu chuyện để rút ra kinh nghiệm cho bản thân chuẩn bị kể chuyện. |
| 15p | **2. Khám phá***.*  - Mục tiêu:  +HS biết viết về một nhân vật đã học:  + Biết chọn một số chi tiết, hình ảnh nổi bật, thể hiện công lao của bác sĩ Y-éc-xanh (hoặc kiến trúc sư Ka-dich).  + Đoạn văn mạch lạc, có cảm xúc.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hướng dẫn viết.**  - YC 2HS đọc 2 đề bài.  - GV mời 2 HS đọc 2 đề bài trong SGK.  - YC HS tự xác định cho mình viết theo một đề bài (a hoặc b). HS đọc thầm và suy nghĩ về đề bài đã chọn.  - GV mời 2 HS nói trước lớp về 2 đề bài, theo gợi ý sau:  Đề bài a: Một du khách hỏi vì sao nhiều đô thi Việt Nam có đường phố mang tên Y-éc-xanh. Em hãy viết đoạn văn về bác sĩ Y-éc-xanh để trả lời vị khách đó.  + Em sẽ giới thiệu nhân vật như thế nào?  + Em viết thế nào để giải thích cho vị khách hiểu điều trên?  Đề bài: b) Một du khách hỏi vì sao ở Hội An có bức tượng kiến trúc sư Ka-dích. Em hãy viết một đoạn văn về kiến trúc sư Ka-dích để trở lời vị khách đó.  + Em sẽ giới thiệu nhân vật như thế nào?  + Em viết thế nào để giải thích cho vị khách hiểu vì sao ở Hội An có bức tượng đó?  - GV HD HS chọn một trong 2 đề.  **2.2. Viết đoạn văn theo đề bài đã chọn**  - YC HS viết vào vở.  - YC HS trao đổi nhóm đôi góp ý cho nhau về bài viết.  - GV gọi HS đọc HS đọc bài, góp ý cho nhau theo từng cặp. | - HS đọc yêu cầu bài.  - HS quan sát 5 bước chuẩn bị và lắng nghe GV hướng dẫn.  + Hiện nay, nhiều đô thị Việt Nam như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Đà Lạt, Nha Trang, Thủ Dầu Một đều có đường phố mang tên Y-éc-xanh, một vị bác sĩ người Pháp. / hoặc: Không phải ngẫu nhiên nhiều đô thị ở Việt Nam đều có đường phô mang tên bác sĩ người Pháp Y-éc-xanh...).  + Kể lại vài nét về công lao của bác sĩ Y-éc-xanh: ở lại Việt Nam từ lúc còn trẻ đến lúc qua đời để nghiên cứu những bệnh nhiệt đới, giúp nhân dân Việt Nam bằng tình yêu thương  rộng mở, từng làm việc và đóng góp lớn cho ngành y ở Việt Nam,... Khẳng định: để tỏ lòng biết ơn sâu sắc với công lao của bác sĩ Y-éc-xanh, nhiều đô thị ở Việt Nam đã có những đường phố mang tên ông.).  + Đến thăm đô thị cổ Hội An, du  khách thường đặt hoa và dâng hương dưới bức tượng kiến thúc sư Ka-dích người Ba Lan.  + Kể lại những nét nổi bật về kiến trúc sư Ka-dích: Từ đất nước Ba Lan xa xôi, đến Việt Nam suốt 17 năm để cống hiến cho việc hồi sinh nhiều di sản văn hoá; ông có công lao trong việc phát triển đô thị cổ Hội An thành một địa điểm du lịch hấp dẫn, tham gia trùng tu khu thánh địa Mỹ Sơn, đóng góp lớn cho việc trùng tu Hoàng thành Huế. Ông cũng là người giới thiệu để thế giới công nhận cả Hoàng thành Huế, thánh địa Mỹ Sơn và đô thị cổ Hội An của Việt Nam là Di sản văn hoá thế giới. Chính vì vậy, người Việt Nam đã đặt bức tượng kiến trúc sư Ka-dích tại Hội An để ghi nhớ công lao của ông đối với Việt Nam).  - HS viết vở  - HS trao đổi |
| 10p | **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  **-** HS biết viết về một nhân vật đã học: bác sĩ Y-éc-xanh (trong bài Bác sĩ Y-éc-xanh) hoặc kiến trúc sư Ka-dích (trong bài Người hồi sinh di tích).  + Thông qua tình huống cụ thể nêu trong đề bài, dựa vào hiểu biết của mình, HS nêu được những nét cơ bản về bác sĩ Y-éc-xanh (hoặc kiến trúc sư Ka-dích) nhằm giải thích cho người khác hiểu về nhân vật đó.  + Chữ viết rõ ràng, mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.  - Phát triển năng lực văn học:  + Biết chọn một số chi tiết, hình ảnh nổi bật, thể hiện công lao của bác sĩ Y-éc-xanh (hoặc kiến trúc sư Ka-dich).  + Đoạn văn mạch lạc, có cảm xúc.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1 Giới thiệu và bình chọn đoạn văn hay.**  - HS tiếp nối nhau xung phong đọc đoạn văn của mình.  - GV nhận xét, bình chọn những đoạn viết hay.  − GV chữa 5 – 7 bài viết của HS  - GV nhận xét tuyên dương. | - HS nối tiếp đọc đoạn văn của mình.  - HS nhận xét. |
| 5p | **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho Hs xem một vài hình ảnh của bác sĩ Y- éc – xanh và những công trình kiến trúc của kiến trúc sư Ka- dich.  - GV trao đổi những về những hoạt động HS yêu thích trong câu chuyện  - GV HD HS tự đánh giá ở nhà theo gợi ý:  - Nhận xét giờ học. | - HS quan sát video.  - HS cùng trao đổi về câu chuyện được xem.  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

**TUẦN 34**

**MÔN TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

Tiết 68 **ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI (T1)**

Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Nêu được vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời trên sơ đồ.

- Chỉ trên sơ đồ chiều chuyển động của Trái đất quanh Mặt Trời; chuyển động của Trái Đất quanh mình nó; Chuyển động của Mặt Trời quanh Trái Đất.

- Nêu được hiện tượng ngày và đêm.

- Nêu được Trái Đất là một hành tinh trong hệ Mặt Trời, Mặt Trăng là vệ tinh của Trái Đất.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- NLgiải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong HĐ học tập, trò chơi, vận dụng.

- NLgiao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Bày tỏ được sự quan tâm đến sức khỏe của bản thân và cộng đồng thông qua việc tuyên truyền mọi người xung quanh về cách phòng tránh thuốc lá, rượu, ma túy.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc. Có trách nhiệm với tập thể khi tham gia hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV mời HS lên bảng thực hiện và giải thích hiện tượng ngày và đêm.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - 2 HS lên bảng.  - HS lắng nghe. |
| **20P** | **2. Luyện tập.**  **-** Mục tiêu:  + Củng cố hiểu biết về chuyển động của Mặt Trăng, Trái Đất.  + Thực hành vận dụng được hiểu biết về chuyển động của Trái Đất, Mặt Trăng, hệ Mặt Trời để giới thiệu cho người khác.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 1. Thực hành chỉ và nói với bạn về chuyển động của Trái Đất, Mặt Trăng trong sơ đồ. (Làm việc theo cặp)**  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - GV yêu cầu HS quan sát sơ đồ.  - YC HS thảo luận theo nhóm.  - Mời đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, bổ xung nội dung và yêu cầu HS đọc lại.  **Hoạt động 2. Thực hành đóng vai nhà du hành vũ trụ, giới thiệu với các bạn về Trái Đất, Mặt Trăng và Trái Đất. (Làm việc theo nhóm)**  - Mời HS quan sát tranh.  - GV hướng dẫn cách đóng các vai.  + Nội dung  + Cách thức giới thiệu  + Phân công nhiệm vụ  - YC HS thảo luận nhóm.  - Mời các nhóm trình bày.  - Mời nhóm khác nhận xét.  - Gv nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc yêu cầu.  - HS quan sát  - HS thảo luận chỉ và nói với bạn về chiều chuyển động của Mặt Trăng, Trái Đất.  - Đại diện nhóm trình bày.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe, nhắc lại. |
| **10P** | **3. Vận dụng.**  **-** Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  **-** Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh-Ai đúng”: Gv đưa ra một vài hình ảnh về chuyển động của Trái Đất.  + Chiều chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất cùng chiều hay ngược chiều kim đồng hồ?  - GV đánh giá, nhận xét.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe luật chơi.  - Học sinh tham gia chơi:  *+ Chiều chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất cũng ngược chiều kim đồng hồ theo chiều từ Tây sang Đông.* |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 34**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 170 ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG (TIẾT 2)**

Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố kĩ năng nhận biết một số yếu tố cơ bản như đỉnh, cạnh, mặt của khối lập phương, khối hình hộp chữ nhật, xem đồng hồ.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng về hình học và đo lường để tính toán, ước lượng, giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1.Hoạt động Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi “ Ai nhanh hơn?”để khởi động bài học.  - GV phổ biến luật chơi và cách chơi sau đó mời một số HS tham gia chơi  - Gọi 1 HS giỏi lên điều hành trò chơi.  - GV đưa đề bài trên màn hình.  - HS điều hành trò chơi hỏi cách thực hiện.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - 3 HS tham gia chơi  - HS đọc đề bài.  - HS ghi nhanh đáp án ra bảng con:  - HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe. |
| **25p** | **2. Hoạt động thực hành, luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Ôn tập kĩ năng nhận biết một số yếu tố cơ bản như đỉnh, cạnh, mặt của khối lập phương, khối hình hộp chữ nhật, xem đồng hồ.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 5. Chọn chữ đặt trước đáp án đúng (Làm việc cả lớp)**  **-** GV cho HS quan sát hình vẽ và yêu cầu học sinh nêu tên của hai khối hình.  -GV gọi 1 HS lên điều hành bài tập  - GV nhận xét, tuyên dương HS làm tốt.  - GV cho HS nêu lại đặc điểm của khối hình hộp chữ nhật, khối lập phương ( mấy đỉnh, mấy mặt, mấy cạnh, mặt là hình gì?)  -GV nhận xét, kết luận  **Bài 6: (Làm việc theo nhóm đôi).**  - GV yêu cầu HS nêu đề bài:  - GV đưa ra câu hỏi :  - GV và HS cùng tóm tắt :  -GV cho HS thảo luận theo nhóm đôi rồi giải vào phiếu học tập.  -GV mời 1 vài nhóm trình bày kết quả  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  -GV có thể cho HS nêu lại cách tính chu vi hình chữ nhật. | - HS quan sát hình vẽ, chỉ và đọc tên : khối hình hộp chữ nhật và khối hình lập phương.  - 1HS giỏi lên điều hành.  - Cả lớp lấy bảng ghi vào bảng đáp án đúng của từng câu hỏi và giải thích cách chọn.  - HS trả lời:  - HS nhận xét  - 1 vài HS đọc lại kết luận  + 1 HS đọc đề bài.  + HS trả lời:  - HS tóm tắt  -Các nhóm cùng thực hiện  - HS trình bày bài giải, HS nêu cách giải  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |
| **5p** | **3. Hoạt động vận dụng:**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **+ Bài 7: ( Làm việc cả lớp)**  -GV yêu cầu HS đọc đề bài:  -GV yêu cầu HS suy nghĩ và đưa ra lập luận xem Minh Ánh tập đàn xong lúc mấy giờ?  -GV gọi một số học sinh trình bày, giải thích cách làm.  -GV nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét chung tiết học, tuyên dương, dặn dò chuẩn bị bài sau. | -HS đọc tình huống  -HS suy nghĩ trả lời  -HS nhận xét, bổ sung  -HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

**TUẦN 34**

**MÔN ÂM NHẠC**

Tiết 34 **ÔN TẬP:**

**NGHE NHẠC - ĐỌC NHẠC**

**ÔN BÀI EM YÊU TRƯỜNG EM. THẾ GIỚI CỦA TUỔI THƠ**

Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức – Kĩ năng**

**Kiến thức**

- HS nhớ tên , tác giả 3 bài nghe nhạc

- Nhớ tên 3 bài đọc nhạc

- 2 Bài hát ở Chủ Đề 5,6

**Kĩ năng:**

- Có kỹ năng làm việc nhóm, tổ, cá nhân.

- Có kỹ năng tham gia văn nghệ ở trường học cũng như địa phương sinh hoạt cộng đồng

**2. Phẩm chất – Năng lực**

**Phẩm chất**

- Yêu âm nhạc Việt Nam cũng như nước ngoài

- Góp phần giáo dục các em yêu quê hương đất nước, thiên nhiên

**Năng lực:**

*+ Năng lực đặc thù*

- Thành thạo kỹ năng hát.

- Thành thạo Kỹ năng gõ đệm

- Thành thạo Kỹ năng đọc nhạc đúng cao độ, Làm chuẩn thế tay.

- Thành thạo Kỹ năng động tác vận động cơ thể.

*+ Năng lực chung*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

**1. Giáo viên:**

- Bài giảng điện tử đủ hết file âm thanh, hình ảnh…

- Giáo án word soạn rõ chi tiết

- Đàn oor gan, nhạc cụ cơ bản *(VD như Thanh phách, Song loan, Trống con, Tem-pơ-rin, Trai-en-Gô)*

**2. Học sinh:**

- SGK, vở ghi, đồ dùng học tập

- Nhạc cụ cơ bản *(VD như Thanh phách, Song loan, Trống con, Tem-pơ-rin, Trai-en-Gô)*

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV** | **Hoạt động học tập của HS** |
| **5p** | **1.Hoạt động khởi động** | |
|  | - Nhắc học sinh sửa tư thế ngồi ngay ngắn.  - Kiểm tra sĩ số. HS chuẩn bị đồ dùng học tập.  - Lớp khởi động hat kết hợp gõ đệm song loan theo mẫu tiết tấu tiết trước vào bài Nhịp điệu vui | - HS ngồi ngay ngắn.  - Lớp trưởng báo cáo sĩ số. Thực hiện  -Thực hiện. |
| **30p** | **2.Hoạt động luyện tập** | |
|  | **NỘI DUNG ÔN NGHE NHẠC**  **-** Hỏi để củng cô kiến thức HĐ nghe nhạc: HK1 em đã được nghe bao bài nghe nhac?  - Nghe lại 3 bài nghe nhạc đồng thời đứng tại chỗ nhún nhịp nhàng theo nhịp. Hỏi lại nhịp điệu, tốc độ  **NỘI DUNG ÔN ĐỌC NHẠC**  **-** Hỏi để củng cô kiến thức HĐ đọc nhạc: HK1 em đã làm quen bao bài đọc nhạc.  - Đàn cao độ và cho HS ôn tập về cao độ và thế tay bài đọc nhạc. Sau đó luyện tập đọc nhạc gõ đệm. Đọc nhạc kết hợp làm thế tay với các hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân  **Nội dung ôn 2 Bài Em yêu trường em, Thế giới của tuổi thơ**  **-** Bài Bài *Em yêu trường em* sửdụng tranh Ảnh, bài *Thế giới của tuổi thơ* sửdụng 2 câu nhạc để các em nhận ra 2 bài Ôn trong tiết này  - HD HS ôn lại bài *Em yêu trường em* với các hình thức: Tổ, cá nhân, hát gõ đệm theo nhịp chia đôi.  - HD HS ôn lại bài *Thế giới của tuổi thơ* với các hình thức: Tốp ca, nối tiếp, vận động các động tác cơ thể  **-** Nêu giáo dục  **3. HĐ ứng dụng**  - Hỏi nội dung tiết học?  - Dặn HS về ôn tập và chuẩn bị bài mới, làm bài tập trong VBT. | - 1 HS trả lời theo kiến thức đã học(3 bài nghe nhac: Nghe nhạc bài *Mái trường nơi học bao điều hay*. Bài *Đô Rê Mi*. Bài *Cò lả*.  - Lắng nghe, thực hiện  -1 HS trả lời theo kiến thức đã học*( 3 bài đọc nhạc)*  - Lắng nghe, ôn tập theo HD GV  - Theo dõi, lắng nghe, trả lời  - Lắng nghe, theo dõi, thực hiện theo yêu cầu GV.  - Lắng nghe, theo dõi, thực hiện theo yêu cầu GV.  - Lắng nghe.  - Trả lời.  - Lắng nghe, ghi nhớ, thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy** (nếu có)

........................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 34**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 102

**CHỦ ĐỀ: EM VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN**

**Sinh hoạt cuối tuần: TRÒ CHƠI GIẢI Ô CHỮ**

**RLĐV: biết ý nghĩa của Khăn quàng đỏ, huy hiệu Đội, khẩu hiệu Đội.**

Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Học sinh có thêm hiểu biết về chủ đề : An toàn vệ sinh thực phẩm

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết giải được các ô chữ về an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết giải nahnh và chính xác các ô chữ.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình để giải ô chữ.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những câu giải ô chữ mà bạn đưa ra.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chịu khó tìm hiểu về an toàn vệ sinh thực phẩm để giới thiệu với các bạn.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **2p** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Xây dựng kĩ năng quan sát để nhận ra đặc điểm khác biệt trong ngoại hình, trang phục của mọi người xung quanh.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV mở bài hát “Chiếc bụng đói” để khởi động bài học.  + GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | | - HS lắng nghe.  - HS trả lời về nội dung bài hát.  - HS lắng nghe. |
| **10p** | **2. Sinh hoạt cuối tuần***:*  **-** Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.  **-** Cách tiến hành: | | | |
| **\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần vừa qua (Làm việc nhóm 2)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần vừa qua. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.  + Kết quả sinh hoạt nền nếp.  + Kết quả học tập.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)  **\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới**  **(Làm việc nhóm 4)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động. | | - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần vừa qua.  - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần vừa qua.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  - Lớp Trưởng ( lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.  - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **5P** | **3. Sinh hoạt chủ đề.**  **-** Mục tiêu: Học sinh có thêm hiểu biết về chủ đề An toàn vệ sinh thực phẩm.  **-** Cách tiến hành: | | | |
| **Hoạt động 3.Trò chơi giải ô chữ. (Làm việc theo tổ)**  - GV chia tổ nêu yêu cầu cho các tổ    -GV hướng dẫn cách chơi: Các tổ chọn dãy chữ theo hàng  +GV cho thời gian suy nghĩ để các tổ đưa ra kết quả theo sự gợi ý của GV  -GV cho HS chơi  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | | - HS thực hiện  -HS chú ý luật chơi  -HS chơi  + Rửa tay  + Bảo quản  + Thức ăn  + Ngon miệng  + Phẩm màu  + Chế biến  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **15p** | **4. RLĐV: biết ý nghĩa của Khăn quàng đỏ, huy hiệu Đội, khẩu hiệu Đội.**  **Mục tiêu:**  HS biết được ý nghĩa của Khăn quàng đỏ, huy hiệu Đội, khẩu hiệu Đội.  Biết thực hiện động tác chào kiểu đội viên, tháo thắt Khăn quàng đỏ, hô đáp khẩu hiệu Đội.  **Cách thức thực hiện:**  **Hoạt động 1**: **GV cho học sinh tìm hiểu về ý nghĩa của Khăn quàng đỏ, huy hiệu Đội, khẩu hiệu Đội. Biết thực hiện động tác chào kiểu đội viên, tháo thắt Khăn quàng đỏ, hô đáp khẩu hiệu Đội.**  a/Ý nghĩa của Khăn vàng đỏ  Khăn quàng đỏ là một phần cờ Tổ quốc, màu đỏ tượng trưng cho lý tưởng cách mạng Đeo khăn quàng đỏ, đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh tự hào về Tổ quốc, về Đảng Cộng sản Việt Nam, về Bác Hồ vĩ đại, về nhân dân Việt Nam anh hùng và nguyện phấn đấu để trở thành đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh..Đội viên đeo khăn quàng đỏ khi đến trường, sinh hoạt Đội và tham gia các hoạt động của Đội.  b/Huy hiệu Đội, khẩu hiệu Đội  Nền đỏ sao vàng là cờ Tổ quốc.Măng non tượng trưng cho lứa tuổi thiếu niên là thế hệ tương lai của dân tộc Việt Nam anh hùng. Chữ "Sẵn sàng" là khẩu hiệu hành động của Đội.Đeo huy hiệu nhắc nhở đội viên học tập và rèn luyện để sẵn sàng kế tục sự nghiệp cách mạng vinh quang của Đảng, của Bác Hồ  c/ Hướng đẫn hs Biết thực hiện động tác chào kiểu đội viên, tháo thắt Khăn quàng đỏ, hô đáp khẩu hiệu Đội.và của dân tộc.   * Gv nhắc lại các nội dung đã thực hiện ở trên để hs nắm vững và về nhà thực hiện thường xuyên cho thành thục. | | * HS lắng nghe * HS quan sát và làm theo hướng dẫn của giáo viên. * Hs quan sát và tập luyện. |
| **3P** | **5. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà tiếp tục chuẩn bị các gợi ý câu đố về an toàn vệ sinh thực phẩm.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm | | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................